

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST

Ngày 21-02-2024

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Hoàng Đức Hân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên tòa:**
Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 349/2023/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2024/QĐST- HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn D, xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Thanh Y, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn 6, xã X, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 04/8/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị X (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh Y xây dựng hạnh phúc với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào năm 2021 tại UBND xã X, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nhưng hai bên không tổ chức lễ cưới theo phong tục. Sau khi đăng ký kết hôn, chị X nhận thấy tính tình vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng thờ ơ lạnh nhạt và không quan tâm đến nhau.

Do mâu thuẫn, vợ chồng chị X, anh Y hiện đã sống ly thân nhau. Nay chị X nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên chị X yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Thanh Y.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị X khai chị và anh Nguyễn Thanh Y không có con chung nên chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị X khai chị và anh Nguyễn Thanh Y không có tài sản chung nên chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Thanh Y đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật song đến ngày mở phiên tòa, anh Y vẫn không có mặt để trình bày ý kiến về việc chị X xin ly hôn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị X và anh Y. Về nội dung vụ án: Tài liệu điều tra thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị X và anh Y được ly hôn. Về con chung: Chị X và anh Y không con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Về tài sản chung: Chị X khai chị và anh Y không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì chị Nguyễn Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình. Bị đơn là anh Nguyễn Thanh Y có nơi cư trú tại xã X, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải

Phòng. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Thanh Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng anh Y vẫn vắng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị X và anh Y.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh Y được xác lập vào năm 2021 và có đăng ký kết hôn là hợp pháp. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng thờ ơ, lạnh nhạt và không còn thương yêu nhau. Do mâu thuẫn nên chị X và anh Y hiện đã sống ly thân. Chị X xin ly hôn anh Y, Tòa án đã triệu tập anh Y nhiều lần để trình bày ý kiến về việc chị X xin ly hôn nhưng anh Y vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị X và anh Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị X và anh Y được ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh Y không có con chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị X khai chị và anh Nguyễn Thanh Y không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị Nguyễn Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh Y được quyền kháng cáo trong thời hạn do pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh Y.
2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008938 ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, chị Nguyễn Thị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.
3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị X, anh Nguyễn Thanh Y vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7; Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã X, TN, HP;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2021);
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Công Hạ

Trần Đình Diệu

Lương Ngọc Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 3 năm 2022

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Hạ
2. Ông Trần Đình Diệu

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 463/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 về “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn Đông, xã X, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh Y, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn Đông, xã X, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Về nội dung:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh Y.
2. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị X.
3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị X, anh Nguyễn Thanh Y vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đắc Hân

2. Ông Đỗ Văn Mạnh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” giữa:

1. Nguyên đơn: *Chị Nguyễn Thị X sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Múc, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.*

2. Bị đơn: *Anh Nguyễn Thanh Y sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Múc, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.*

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh Y.
2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Phạm Thị Hà Vy sinh ngày 08 tháng 8 năm 2001 và Phạm Thành Phong sinh ngày 18 tháng 01 năm 2013; giao cho anh Nguyễn Thanh Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Hà Phương sinh ngày 04 tháng 02 năm 2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Hai trăm nghìn) đồng chị X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005965 ngày 16 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, chị Nguyễn Thị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Thanh Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đắc Hân

Đỗ Văn Mạnh

Lương Ngọc Anh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lương.
2. Ông Đỗ Văn Mạnh.

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành thảo luận về việc hoãn phiên tòa đối với vụ án thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

1. Nguyên đơn: *Chị Nguyễn Thị X sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Múc, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.*

2. Bị đơn: *Anh Nguyễn Thanh Y sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Múc, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.*

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, nguyên đơn có mặt. Bị đơn là anh Nguyễn Thanh Y vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử thảo luận về việc vắng mặt của bị đơn như sau:

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về nội dung: Quyết định hoãn phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2016 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Thời gian mở lại phiên toà được ấn định như sau: Phiên tòa dân sự sẽ được mở vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Mạnh - Nguyễn Thị Lương

Lương Ngọc Anh